

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 18-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC H; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm 1992 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 76, phường An K, quận Th, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Nguyễn Ngọc T1 (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1969); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh T2 (sinh năm: 1992; đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31-01-2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Minh T3, sinh năm 1996; Trú tại: 490/01 đường C, phường Hòa A, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Phan Thị T4, sinh năm 1965; Trú tại Tổ 15, phường Hòa Khánh N, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-TK ngày 13 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31-01-2019, Nguyễn Ngọc H ngồi uống bia cùng với nhóm bạn khoảng 10 người (trong đó có Trần Minh T3) tại quán New Space ở số 457 đường Đ, phường Thanh Khê Đ, quận Th, thành phố Đà Nẵng. Lúc này có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đem 03 viên ma túy thuốc lắc đến trước quán nhậu New Space bán cho H với giá 1.200.000 đồng. H cất 03 viên ma túy thuốc lắc nói trên cất trong người rồi tiếp tục ngồi nhậu với nhóm bạn. Khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, có người trong nhóm rủ vào quán bar Phương Đông, quận H, thành phố Đà Nẵng để chơi nên Trần Minh T3 điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 43F1-323.46 chở H ngồi sau. Khi cả hai đi đến trước số nhà 19 đường T, phường Xuân H, quận Th, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện có công an kiểm tra nên H vứt mảnh nylon có 03 viên ma túy thuốc lắc xuống nền đường và chạy xe thêm một đoạn khoảng 10m (đến trước số nhà 15 đường T, phường Xuân H, quận Th, thành phố Đà Nẵng) thì bị lực lượng công an quận Thanh Khê phối hợp với lực lượng 911 công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 37/GĐ-MT ngày 03-02-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: 03 (ba) viên nén hình tròn, màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng các viên nén là 0,985 gam.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 43F1-323.46. Qua điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bà Phan Thị T4 (là mẹ của Trần Minh T3). Thước mướn xe của bà T4 đi chơi sau đó chiếc xe bị tạm giữ.

- Ma túy hoàn trả sau giám định niêm phong trong bì niêm phong số 37/GĐ-MT;

- 01 Điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 357931091704127/01, có gắn sim 0762774422 và sim 0905891466 (thu giữ của H);

- Tiền Việt Nam đồng: 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ của H;

- 01 Điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu vàng, số imei: 359644061977502, có gắn sim 0934777437 (thu giữ của T3).

* Xử lý vật chứng:

- Ngày 25 tháng 02 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 43F1-323.46 cho bà Phan Thị T4 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với các vật chứng còn lại của vụ án bao gồm: Ma túy hoàn trả sau giám định niêm phong trong bì niêm phong số 37/GĐ-MT; 01 Điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 357931091704127/01, có gắn sim 0762774422 và sim 0905891466 (thu giữ của H); Tiền Việt Nam đồng: 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ của H; 01 Điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu vàng, số imei: 359644061977502, có gắn sim 0934777437 (thu giữ của T3). Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thanh Khê bảo quản chờ xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý tang vật vụ án: Tịch thu và tiêu hủy Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định. Trả lại điện thoại di động hiệu Samsung cho Nguyễn Ngọc H; trả điện thoại di động hiệu SONY cho Trần Minh T3. Số tiền 1.000.000đ trả lại cho bị cáo H nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31-01-2019, tại trước số nhà 19 đường T, phường Xuân H, quận Th, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA; khối lượng là 0,985 gam.

[2] Hành vi trên của Nguyễn Ngọc H đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo đã mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho nhu cầu của bản thân nên cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn nhất định nên phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, ma túy là mầm mống phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 37/GĐ-MT, ngày 03 tháng 02 năm 2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vật chứng sau đây không chứng minh được liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chủ sở hữu theo điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Cụ thể: Trả lại cho Nguyễn Ngọc H 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 357931091704127/01, có gắn sim 0762774422 và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng nhưng tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Đồng thời, trả lại cho Trần Minh T3 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng, số imei: 359644061977502, có gắn sim 0934777437.

[7] Đối với xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 43F1-323.46 thuộc quyền sở hữu của bà Phan Thị T4 (là mẹ của Trần Minh T3). T3 mượn xe của bà T4 đi chơi sau đó chiếc xe bị tạm giữ. Ngày 25 tháng 02 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 43F1-323.46 cho bà T4 là phù hợp.

[8] Trong vụ án này có Trần Minh T3 không biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc H nên cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý là có cơ sở. Người thanh niên có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc H do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên đề cập xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[10] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H **12 (mười hai) tháng** tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2019.

II. Xử lý vật chứng:

1. Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 37/GĐ-MT, ngày 03 tháng 02 năm 2019, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Nguyễn Ngọc H: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imei: 357931091704127/01, có gắn sim 0762774422 và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng nhưng tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Trần Minh T3: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu vàng, số imei: 359644061977502, có gắn sim 0934777437.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2019.

III. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp án phí là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

IV. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại và người bào chữa (nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN THỊ THANH MAI

